

Bản án số: 117/2023/HS-ST
Ngày 17 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Kền và bà Trần Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Thái Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Trần Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Đoàn Lương H; sinh ngày 27 tháng 11 năm 1985, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn Đá Trắng, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: lớp 12/12; là Đảng viên thuộc Chi bộ thôn Đá Trắng, Đảng bộ xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, đã bị khai trừ ngày 19/4/2023; nghề nghiệp: lái xe; con ông Đoàn Sông H và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị H; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; đang bị áp dụng các biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh; hiện tại ngoại nơi cư trú; có mặt.

*** Các bị hại:**

1) Bà Vầy Thị M, sinh năm 1957, chết ngày 12/11/2022; nơi cư trú trước khi chết: tổ 48B, khu 4B, phường Hà Phong, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Những người đại diện hợp pháp của bà Mùi: (1) chị Trương Thị Thúy H (con đẻ bà M), sinh ngày 16/8/1978; nơi cư trú: số 176 phố Bắc Sơn, thị trấn Đàm Hà, huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt; (2) anh Trương Thanh H (con đẻ bà M), sinh ngày 17/12/1979; nơi cư trú: tổ 48B, khu 4B, phường Hà Phong, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; có mặt; (3) anh Trương Văn H (con đẻ bà M), sinh ngày 13/10/1981; nơi cư trú: tổ 48B, khu 4B, phường Hà Phong, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; có mặt; (4) chị Trương Thị H (con đẻ bà M), sinh ngày

09/12/1984; nơi cư trú: tổ 2, khu 2, phường Hà Lâm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2) Ông Lê Đình T, sinh năm 1959; nơi cư trú: tổ 34B, khu 4A, phường Hà Phong, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: anh Nguyễn Long T, sinh ngày 08/10/1987; nơi cư trú: tổ 66, khu 6, phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt;

* *Người làm chứng*: bà Chu Thị L, sinh năm 1958; nơi cư trú: tổ 38, khu 4B, phường Hà Phong, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 12/11/2022, Đoàn Lương H (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát số 14C-306.56 đi trên đường Tân Lập, hướng Quốc lộ 18 về Ủy ban nhân dân phường Hà Phong. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 12C, khu 2A, phường Hà Phong, thành phố Hạ Long, Hiện thấy đi phía trước cùng chiều bên phải xe ô tô H điều khiển là xe mô tô biển kiểm soát số 14B1-862.95 do ông Lê Đình T điều khiển, phía sau chở bà Vây Thị M, H điều khiển xe ô tô vượt bên trái xe mô tô do ông T điều khiển, do không giữ khoảng cách, vượt xe không đảm bảo an toàn nên phân bên phải xe ô tô do H điều khiển va vào người bà M và xe mô tô do ông T điều khiển làm xe mô tô ngã đổ ra đường. Hậu quả: bà Mùi bị tử vong, ông T bị thương nhẹ, xe mô tô biển kiểm soát số 14B1-862.95 bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường xảy ra tai nạn là đường hai chiều, mặt đường trải bê tông nhựa rộng 7,2m. Hai bên đường có vỉa hè bằng bê tông xi măng rộng 2m. Phía trước nơi xảy ra tai nạn về phía đi Quốc lộ 18A có cầu chợ Hà Phong. Trên mặt đường hướng Quốc lộ 18A về phường Hà Phong có vết trượt xước kích thước (0,7x0,05)m, kí hiệu (1), có hướng Quốc lộ 18 về phường Hà Phong và chệch sang phải. Từ điểm đầu vết (1) đo về phía đi Quốc lộ 18 là 1,4m, chiếu vuông góc đến mép bên trái nhà số 72, nằm bên phải được chọn làm mốc chuẩn. Từ điểm đầu và điểm cuối vết (1) đo đến mép đường bên phải lần lượt là 0,65m và 0,45m. Từ điểm cuối vết trượt xước số (1) đo về phía phường Hà Phong 1,68m là vị trí trục bánh sau xe mô tô biển số 14B1-862.95, kí hiệu (2) đổ nghiêng sang trái, đầu xe nằm trên vỉa hè bên phải theo hướng Quốc lộ 18 đi phường Hà Phong, đuôi xe hướng ra tâm đường và chệch về phía đi phường Hà Phong. Từ trục bánh trước và trục bánh sau xe mô tô đo đến mép phải đường lần lượt là 0,45m và 0,6m. Quanh khu vực xảy ra khu vực tai nạn có đám mảnh vỡ kích thước (2,35x03)m, từ tâm đám mảnh vỡ đo đến mép đường là 1,2m và đo đến trục bánh sau xe mô tô BKS 14B1-862.95 là 0,6m, kí hiệu (3). Vị trí nạn nhân Vây Thị Mùi được đánh dấu trên mặt đường, đầu hướng về mép đường, chân hướng ra tâm đường, kí hiệu (4). Từ đỉnh đầu và gót chân phải bà Mùi đo đến mép đường

lần lượt là 0,25m và 1,75m. Trên mặt đường có đám máu kích thước (0,6x0,45)m, từ tâm đám máu đo đến mép đường là 0,9m và đo về phía Quốc lộ 18 đến vị trí đánh dấu đỉnh đầu bà Mùi là 0,75m, kí hiệu (5). Từ trục bánh sau xe mô tô biển số 14B1-862.95 đo về phía phường Hà Phong 56,3m là vị trí đầu trục ngoài cùng bên phải, bánh sau cùng xe ô tô biển số 14C-306.56, kí hiệu (6). Xe ô tô 14C-306.56 đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng về phía đi phường Hà Phong, đuôi xe hướng về phía Quốc lộ 18. Từ đầu trục bánh trước bên phải và đầu trục bánh sau cùng, ngoài cùng bên phải xe ô tô đo đến mép đường lần lượt là 0,1m và 0,45m. Rà soát camera số nhà 273, đường Tân Lập có ghi lại nội dung liên quan đến vụ tai nạn.

Khám xe ô tô biển số 14C-306.56 xác định: Mặt ngoài 02 đầu bu lông bắt vành bánh trước bên phải bị tỳ chùi mất bụi cùng có hướng chính từ tâm ra ngoài, vết thứ nhất có kích thước (03x1,8)cm, vết thứ 2 kích thước (02x02)cm. Má bên phải lốp bánh trước bị tỳ chùi mất bụi, xước cao su, vết xước hình vòng cung, có hướng chính từ ngoài vào tâm, kích thước (54x01)cm. Mặt ngoài lót chắn bùn bánh trước bên phải bị tỳ chùi mất bụi, có hình các sọc kẻ song song, cách đều, hướng từ trên xuống dưới, kích thước (10x23)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 53cm. Mặt ngoài lót chắn bùn cao su gia cố thân liền kề, có vết tỳ chùi mất bụi hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, kích thước (09x01)cm, điểm thấp nhất cách đất 50cm. Mặt ngoài khung kim loại bảo vệ sườn xe bên phải bị tỳ chùi mất bụi, hướng từ trước về sau, kích thước (205x9,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 47cm. Má ngoài lốp ngoài cùng bên phải trục 2 bị tỳ chùi mất bụi, xước cao su hướng từ ngoài vào tâm, trên diện (63x20)cm. Má ngoài lốp ngoài cùng bên phải trục 3 bị tỳ chùi mất bụi hướng từ ngoài vào tâm, chéo ngược chiều kim đồng hồ, kích thước (24x23)cm. Mặt lặn, kê lốp liền kề lốp bánh sau cùng, ngoài cùng bên phải dính máu trên diện (05x05)cm.

Khám xe mô tô biển số 14B1-862.95 xác định: Phần phía trước bên trái, chắn bùn bánh trước bị tỳ xước kim loại hướng từ trước về sau, kích thước (05x07)cm, rải rác dính bùn đất. Mặt ngoài cánh yếm bên trái bị mài xước nhựa hướng từ trước về sau, kích thước (07x03)cm, rải rác dính bùn đất, điểm thấp nhất cách đất 75cm. Mặt ngoài cánh yếm bên trái bị mài xước nhựa hướng từ trước về sau, kích thước (07x03)cm, rải rác dính bùn đất, điểm thấp nhất cách đất 75cm. Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ mặt kính, mặt trước tay gương và đế gương bị mài xước trên diện (20x03)cm, rải rác dính bùn đất. Mặt trước đầu núm tay cầm bên trái ghi đồng bị mài xước kim loại, hướng từ trước về sau, kích thước (02x2,5)cm. Cạnh ngoài bàn đạp phía trước cần sang số bị mài xước dính đất, kích thước (1,5x01)cm, mặt ngoài đệm cao su giá đỡ chân trước bên trái bị tỳ xước rách cao su, kích thước (3,5x04)cm. Mặt ngoài giá đỡ chân sau bên trái bị tỳ xước kim loại, cao su, kích thước (02x1,5)cm, rải rác dính bùn đất, khung bắt giá đỡ chân sau bên trái bị cong vênh hướng từ trái sang phải. Phía bên trái tay xách yên xe bị bám dính bùn đất trên diện (17x06)cm. Phía bên phải tay xách yên xe bị tỳ xước kim loại, hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, rải rác dính chất màu đen, màu xanh trên diện (16x05)cm, điểm thấp nhất cách đất 80cm. Cụm đèn hậu bị tỳ xước, nứt vỡ nhựa, mất mảnh, bật rời khỏi vị trí.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 376 ngày 14/11/2022 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Quảng Ninh kết luận nguyên nhân chết của bà Vầy Thị M: suy hô hấp do chấn thương ngực kín, vết thương mạch máu cẳng chân phải, đa chấn thương phối hợp.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1005 ngày 20/12/2022 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Quảng Ninh đối với thương tích của ông Lê Đình T: Dấu hiệu chính qua giám định: chấn thương phần mềm vùng vai phải, hông phải, bàn tay trái, bàn chân trái hiện tại đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng, vận động vai phải bình thường. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0%.

- Tại Bản kết luận giám định số 8513 ngày 16/12/2022 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận:

+ Dấu vết trượt xước, mất cao su màu đen, dính chất màng màu trắng (dạng nhựa) ở má ngoài lớp ngoài hàng bánh thứ hai bên phải xe ô tô BKS 14C-306.56 có chiều từ mặt lặn vào vành bánh xe (ảnh 4,6 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen (dạng cao su), vỡ mất nhựa ở ốp nhựa đuôi xe và dấu vết trượt bám dính cao su màu đen ở mặt dưới bên phải tay nâng sau xe mô tô biển kiểm soát 14B1-862.95 (khi xe mô tô này đổ nằm nghiêng bên trái trên mặt đường). Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại các vị trí này có chiều từ dưới lên trên, từ phải sang trái (ảnh 5, 7 trong bản ảnh giám định).

+ Dấu vết trượt xước, mất bụi đất in hình các đường kẻ nhỏ song song (dạng vân vải) ở má ngoài lớp ngoài hàng bánh sau cùng bên phải xe ô tô biển số 14C-306.56 có chiều từ mặt lặn vào vành bánh xe (ảnh 8, 10 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt dính chất bẩn (dạng bụi đất), in các đường song song (dạng vân má lốp xe ô tô) ở mặt ngoài phía sau bên trái chiếc quần gửi giám định. Dấu vết va chạm ở chiếc quần có chiều từ ngoài vào, từ bên trái sang bên phải quần (ảnh 9, 11 trong bản ảnh giám định).

+ Dấu vết trượt, mất bụi đất và cao su màu đen, in hình các đường kẻ nhỏ song song (dạng vân vải) ở má ngoài lớp bánh trước bên phải xe ô tô biển số 14C-306.56 có chiều ngược chiều quay tiến của bánh xe. Dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm dấu vết hình thành do va chạm với vải quần, áo (ảnh 12, 13 trong bản ảnh giám định).

+ Dấu vết trượt xước, mất bụi đất in hình các đường kẻ nhỏ song song (dạng vân vải) ở mặt trước và mặt ngoài phía dưới đầu khung kim loại bảo vệ sườn gầm bên phải xe ô tô biển số 14C-306.56 có chiều từ trước về sau. Dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm dấu vết hình thành do va chạm với vải quần, áo (ảnh 12, 14 trong bản ảnh giám định).

+ Dấu vết trượt xước, dính chất màu trắng (dạng bột đá) ở mặt ngoài bên trái cung trước chắn bùn bánh trước, ở phía trên cánh yếm chắn gió bên trái, ở chân gương và mặt ngoài ốp gương chiếu hậu bên trái, ở đầu tay lái bên trái, ở đầu bàn đạp chân trước và bàn đạp chân sau bên trái, ở ốp nhựa bên trái đuôi xe mô tô biển số 14B1-862.95 có chiều từ trước về sau. Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc

điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường khi xe mô tô này đổ nằm nghiêng bên trái và trượt trên mặt đường (ảnh 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22 trong bản ảnh giám định).

+ Các dấu vết còn lại ở xe ô tô biển số 14C-306.56 được ghi nhận trong “Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông” của Công an thành phố Hạ Long và dấu vết trên chiếc áo của nạn nhân hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định.

+ Không phát hiện thấy dấu vết va chạm của xe mô tô biển số 14B1-862.95 với phương tiện khác.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 284 ngày 17/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long: giá trị thiệt hại tài sản của chiếc xe mô tô biển số 14B1-862.95 tại thời điểm định giá tháng 11/2022 là 3.038.000 đ (ba triệu không trăm ba mươi tám nghìn đồng).

Tại phiếu kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) đối với Đoàn Lương H hồi 19 giờ 58 phút ngày 12/11/2022 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh, kết quả dưới ngưỡng phát hiện.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm nước tiểu đối với Đoàn Lương H hồi 19 giờ 58 phút ngày 12/11/2022 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh, kết quả: test Morphin/Heroin; test Marijuana (cần sa); test Methamphetamin; định tính Amphetamin đều âm tính.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Lương H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo khai: khi thấy ông T điều khiển xe mô tô đi phía trước cách mép đường bên phải khoảng 01m, xe không có tín hiệu gì, còn ở chiều đường ngược chiều, cách đầu xe của bị cáo 30m có 01 chiếc xe mô tô màu đỏ đang đi tới. Bị cáo quan sát qua gương chiếu hậu hai bên không thấy có phương tiện nào nên bị cáo tăng tốc để vượt xe mô tô của ông T dẫn đến va chạm với xe mô tô ông T gây tai nạn. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bà M 250.000.000 đồng, bồi thường cho ông Lê Đình T số tiền 10.000.000 đồng. Gia đình bà M và ông T đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo thừa nhận mình có lỗi đã điều khiển xe và vượt xe khác không giữ khoảng cách, đảm bảo an toàn, gây tai nạn và Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo, giáo dục tại địa phương, để bị cáo làm việc nuôi bản thân và gia đình.

Giai đoạn điều tra, bị hại là ông Lê Đình T khai: Ông làm nghề chạy xe ôm, chở khách. Trước thời điểm xảy ra va chạm giữa 02 xe ngày hôm đó, ông điều khiển xe mô tô chở bà M đi cách lề bên phải đường khoảng 01 mét. Khi xe ô tô do bị cáo điều khiển vượt qua bên trái xe của ông, ông nghe thấy tiếng va chạm giữa 02 xe, làm xe của ông lao sang bên phải, sau đó đổ nghiêng sang trái, bánh sau xe ô tô lăn qua chân của bà M, xe mô tô đổ đè lên chân của ông. Sau đó, ông và bà M được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu. Bị cáo đã bồi thường cho ông số tiền 10.000.000 đồng. Ông đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và

không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Tại phiên tòa, các con của bà M đều xác nhận gia đình đã nhận được tiền bồi thường của bị cáo là 250.000.000 đồng, cam kết không có khiếu nại gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Giai đoạn điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Long T khai: anh là chủ sở hữu xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-306.56. Anh thuê bị cáo lái xe bằng hợp đồng miệng và đã giao xe ô tô cho bị cáo chiếm hữu, sử dụng. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho các bị hại.

Giai đoạn điều tra, những người làm chứng nêu trên đều có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc xảy ra tai nạn như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 61/CT-VKSHL ngày 15 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Đoàn Lương H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đoàn Lương H từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đoàn Lương H cho Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

- Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp cho bị cáo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa: Trong vụ án này, bị hại là bà Vầy Thị M đã chết. Quá trình điều tra, truy tố đến trước khi mở phiên tòa, các con của bà Mùi thuộc hàng thừa kế thứ nhất không có văn bản cử người đại diện tham gia tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay, 02 con của bà Mùi, ông T và anh T vắng mặt, nhưng việc bồi thường thiệt hại đã thực hiện xong, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là vẫn đảm bảo thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội phạm:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với hình ảnh các đoạn video do camera của các nhà dân cạnh hiện trường ghi lại toàn bộ nội dung sự việc vào thời điểm xảy ra tai nạn, phù hợp với sơ đồ, bản ảnh, biên bản khám nghiệm hiện trường, dấu vết va chạm giữa hai phương tiện sau tai nạn theo biên bản kiểm tra các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, phù hợp với lời khai của những người làm chứng đã chứng kiến sự việc, lời khai của bị hại, cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 12/11/2022, tại đoạn đường thuộc tổ 12C, khu 2A, phường Hà Phong, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Đoàn Lương H điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát số 14C-306.56 không giữ khoảng cách an toàn và tốc độ phù hợp, khi đi đến khu vực đoạn đường đông dân cư, đã vượt và va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát số 14B1-862.95 do ông Lê Đình T điều khiển chở bà Vầy Thị M đi phía trước cùng chiều, làm xe mô tô ngã đổ ra đường, bà M bị tử vong, xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại 3.038.000 đồng (ba triệu không trăm ba mươi tám nghìn đồng).

[2.2] Luật giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung các năm 2018 và 2019) quy định:

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

“ ...

2. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình;” ...

Điều 14. Vượt xe

“ ...

5. Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây: ...

đ) Khi điều kiện thời tiết hoặc đường không bảo đảm an toàn cho việc vượt;” ...

Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ quy định:

Điều 4. Nguyên tắc chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách khi điều khiển phương tiện trên đường bộ

“1. Khi tham gia giao thông trên đường bộ, người điều khiển phương tiện phải nghiêm chỉnh chấp hành quy định về tốc độ, khoảng cách an toàn tối thiểu giữa hai xe (thuộc chủng loại xe cơ giới, xe máy chuyên dùng) được ghi trên biển báo hiệu đường bộ.

2. Tại những đoạn đường không bố trí biển báo hạn chế tốc độ, không bố trí biển báo khoảng cách an toàn tối thiểu giữa hai xe, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải thực hiện theo các quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 và Điều 11 của Thông tư này.

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp điều kiện của cầu, đường, mật độ giao thông, địa hình, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để bảo đảm an toàn giao thông”.

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: ...

5. Qua khu vực... đông dân cư...”.

Điều 11. Khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông trên đường

“1. Khi điều khiển xe tham gia giao thông trên đường bộ, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình;...

2. Khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông trên đường

Khi điều khiển xe chạy với tốc độ dưới 60 km/h, người lái xe phải chủ động giữ khoảng cách an toàn phù hợp với xe chạy liền trước xe của mình; khoảng cách này tùy thuộc vào mật độ phương tiện, tình hình giao thông thực tế để đảm bảo an toàn giao thông”...

[2.4] Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“ 1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;... ”.

[2.5] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý về hành vi, nhưng vô ý về hậu quả. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo là có cơ sở pháp luật.

[2.6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại về tính mạng, tài sản của người khác, làm bất an cho người dân khi tham gia giao thông đường bộ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.7] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; chủ động bồi thường cho các bị hại; được bị hại và gia đình họ xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Đối với hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu; đã bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại gây ra; có nhân thân tốt; không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cho bị cáo có cơ hội làm việc, cải tạo, giáo dục, sửa chữa lỗi lầm, điều đó cũng đáp ứng được mục đích của hình phạt. Trường hợp bị cáo vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong thời gian thử thách, thì phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

[3.1] Đối với hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động chính trong gia đình, lấy việc lái xe làm nghề tạo thu nhập chính cho bản thân và gia đình, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn điều tra, các bên đã thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường thiệt hại. Đây là quan hệ dân sự, các bên tự nguyện cam kết, thỏa thuận và thực hiện không trái pháp luật, đạo đức xã hội và cam kết không có yêu cầu hay đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết. Trường hợp các bên có tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[5] Về vật chứng, tài liệu thu giữ trong vụ án: Các vật chứng của vụ án Cơ quan điều tra đã xử lý, Hội đồng xét xử không giải quyết. Giấy phép lái xe đã thu giữ của bị cáo không phải là vật chứng để chứng minh hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của họ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 1 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các khoản 1 và 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử phạt bị cáo Đoàn Lương H 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Giao bị cáo Đoàn Lương H cho Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trả lại cho bị cáo Đoàn Lương H Giấy phép lái xe số 220169000873 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp cho bị cáo ngày 05/11/2018, hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

3. Buộc bị cáo Đoàn Lương H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của họ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; người có QL, NVLQ;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- CQĐT - Công an TP. Hạ Long;
- CQTHAHS - Công an TP. Hạ Long;
- CCTHADS TP. Hạ Long;
- TAND T. Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

Nguyễn Thành Lâm

